



BẢN TIN ĐỀ ÁN

BỆNH VIỆN VỆ TINH và 1816

Nhằm nâng cao năng lực khám chữa bệnh cho y tế tuyến dưới, giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên



LỄ KHAI MẠC HỘI NGHỊ KHU VỰC TÂY THÁI BÌNH DƯƠNG LẦN THỨ 63 CỦA TỔ CHỨC Y TẾ THẾ GIỚI





BẢN TIN ĐỀ ÁN

BỆNH VIỆN VỆ TINH và 1816

Ban chỉ đạo

PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Tiến

Bộ trưởng Bộ Y tế, Trưởng ban

PGS.TS. Nguyễn Thị Xuyên

Thứ trưởng Bộ Y tế

PGS.TS. Nguyễn Viết Tiến

Thứ trưởng Bộ Y tế

PGS.TS. Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng

Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Bộ Y tế

ThS. Phạm Văn Tắc, Vụ trưởng

Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế

Chịu trách nhiệm nội dung

BS.CKI. Đặng Quốc Việt

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Ban biên tập

Trưởng ban

BS.CKI. Đặng Quốc Việt

Giám đốc Trung tâm TTGDSK Trung ương

Phó Trưởng ban

TS. Trần Đức Long

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Y tế

Thư ký

CN. Hà Văn Nga

Trung tâm TTGDSK TW

Ủy viên

ThS. DS. Cao Hưng Thái

Phó Cục trưởng Cục QLKCB- Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Thị Hồng Yến Cục QLKCB, Bộ Y tế

ThS. Nguyễn Xuân Chiến, Vụ TCCB, Bộ Y tế

Nhà báo Ngô Anh Văn, Báo SK&ĐS

CN. Nguyễn Hoài Phương, Trung tâm TTGDSK TW

CN. Quỳnh Linh Trung tâm TTGDSK TW

CN. Phạm Thị Trà Giang, Trung tâm TTGDSK TW

Trị sự

ThS. Dương Quang Tùng, Trung tâm TTGDSK TW

Thiết kế

HS. Nguyễn Huyền Trang, Trung tâm TTGDSK TW

Cơ quan chủ quản báo chí:

Trung tâm Truyền thông GDSK Trung ương

Địa chỉ: 366 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (04)37623673

Fax: (04) 38329241

Website: www.ttg.org.vn

Email: tcnangcaosuckhoe@gmail.com

In 3.000 bản, khổ 19X 27cm tại Công ty CPTM Bách Khuê.

Giấy phép số 05/GP-XBBT ngày 20/01/2010.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2012.

TRONG SỐ NÀY

- * Bài phát biểu của Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan tại phiên khai mạc Hội nghị lần thứ 63 của Tổ chức Y tế Thế giới khu vực Tây Thái Bình Dương 1
- * Bài phát biểu của Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến tại phiên khai mạc Hội nghị Khu vực Tây Thái Bình Dương lần thứ 63 của WHO 3
- * Việt Nam đã hoàn thành trước thời hạn các mục tiêu Thiên niên kỷ 6
- * Ưu tiên phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh thuộc các chuyên khoa quá tải trầm trọng 8
- * “Vệ tinh” mạnh, dân hưởng lợi đầu tiên 10
- * Ứng dụng và triển khai thành công kỹ thuật hiện đại giúp bệnh nhân có thêm cơ hội khám chữa bệnh 12
- * Bệnh viện Ung bướu Nghệ An: Mới... nhưng sớm tạo lập được niềm tin của người bệnh 14
- * Thanh Phú: Đề án 1816 tại Bệnh viện Đa khoa huyện đạt nhiều kết quả 18
- * Ứng dụng kỹ thuật tiên tiến điều trị bệnh ung thư tại Thanh Hóa 19
- * Y tế Bắc Ninh: Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân 21
- * Tiến bộ từ sự trợ giúp của tuyến trên 22
- * Hội thảo khởi động chuẩn bị Dự án HICH II tại 5 tỉnh Tây Nguyên 24
- * Tập huấn xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét tại Trung tâm Phòng chống sốt rét- Ký sinh trùng - Côn trùng tỉnh Hà Tĩnh 26
- * Bệnh viện Trung ương Huế chuyển giao phương pháp phẫu thuật nội soi ung thư thực quản và cắt gan cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam 27
- * Sự kiện Nhận định 28

Ảnh: Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan chụp ảnh lưu niệm cùng các đại biểu tham dự Hội nghị Khu vực Tây Thái Bình Dương lần thứ 63 của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) tại Việt Nam

Ảnh: TRẦN QUANG MAI

BAO PHẬT BIỂU CỦA PHỒN CHUỖ TỪ CH NỒN NGUYỄN THỒ DOAN tạ phieân khai mả Hoả nghò laàn thồ 63 của Toả chồ Y tế Thế giớ khu vớ Tây Thái Bình Dông



Kính thưa:

- Ngài Shin Young-soo, Giám đốc Khu vực Tây Thái Bình Dương của Tổ chức Y tế Thế giới!

- Các vị Bộ trưởng Bộ Y tế đến từ 35 quốc gia và vùng lãnh thổ của khu vực Tây Thái Bình Dương của Tổ chức Y tế Thế giới!

- Các quý vị đại biểu, các vị khách quý!

- Các quý bà/quý ông!

Thay mặt Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tôi xin nhiệt liệt

chào mừng các quý vị đại biểu, các vị khách quý đã đến tham dự Hội nghị lần thứ 63 của Tổ chức Y tế Thế giới Khu vực Tây Thái Bình Dương do Việt Nam đăng cai tổ chức.

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Trong những năm qua, Việt Nam đã kiên trì thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, mở rộng đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại với tinh thần Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển. Những

nỗ lực của Việt Nam đã được cộng đồng thế giới ghi nhận và đánh giá cao và năm 2012 đã mang đến cho Việt Nam một niềm vinh dự và tự hào, đó là lần đầu tiên được đăng cai Hội nghị của Tổ chức Y tế Thế giới khu vực Tây Thái Bình Dương. Việc Việt Nam được đăng cai tổ chức Hội nghị lần này nói lên sự tin tưởng và đánh giá cao của Tổ chức Y tế Thế giới và các quốc gia thành viên trong khu vực Tây Thái Bình Dương dành cho Việt Nam. Chúng tôi rất trân trọng và đánh giá cao sự tin tưởng đó.

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Trong những năm gần đây, Việt Nam đã phấn đấu đạt được nhiều thành tựu về phát triển kinh tế, xã hội, trong đó, Việt Nam luôn gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội đi đôi với phát triển an sinh xã hội một cách công bằng và bền vững, coi đầu tư cho y tế là đầu tư phát triển đất nước. Quốc hội đã ban hành Nghị quyết nhằm đảm bảo mức đầu tư cho y tế cao hơn tốc độ phát triển kinh tế và dành ít nhất 30% tổng chi tiêu y tế cho lĩnh vực y tế dự phòng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị Lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam luôn coi trọng việc bảo vệ và rèn luyện sức khỏe. Người đã từng nói: “Mỗi một người dân yếu ớt, tức là làm cho cả nước yếu ớt một phần; mỗi một người dân mạnh khỏe, tức là góp phần cho cả nước mạnh khỏe”.

Thực hiện phương châm đó, Việt Nam đã luôn cố gắng phấn đấu cùng với những nỗ lực chung của các quốc gia khu vực Tây Thái Bình Dương trong công tác y tế và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Việt Nam đã được Liên Hợp Quốc đánh giá là một trong những điểm sáng về tiến trình thực hiện các mục tiêu phát triển

thiên niên kỷ, đặc biệt là mục tiêu xóa đói giảm nghèo, giảm tỷ lệ tử vong bà mẹ, trẻ em, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, khống chế các bệnh dịch lao, sốt rét, HIV/AIDS...

Tại Hội nghị lần này, Tổ chức Y tế Thế giới - cơ quan chuyên môn y tế cao nhất của Liên Hợp Quốc và các quốc gia thành viên sẽ tập trung trao đổi về những vấn đề rất quan trọng đối với công tác y tế và chăm sóc sức khỏe của mỗi quốc gia cũng như của toàn khu vực, như phòng chống các bệnh lây nhiễm, các bệnh không lây nhiễm, phòng ngừa bạo lực và thương tích, tiêm chủng mở rộng, tài chính y tế, các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ liên quan đến y tế... Hội nghị này sẽ đưa ra những chiến lược, nghị quyết và kế hoạch hành động hiệu quả mang lại nhiều lợi ích to lớn đối với nhân dân các quốc gia thành viên cũng như góp phần tích cực vào công tác phát triển ngành Y tế trong khu vực.

Với những ý nghĩa vô cùng to lớn đó, một lần nữa thay mặt Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, tôi xin nhiệt liệt chào mừng các quý vị đại biểu, các vị khách quý đã đến Việt Nam tham dự sự kiện quan trọng này. Tôi xin gửi lời chúc sức khỏe và hạnh phúc đến tất cả các quý vị đại biểu và chúc cho hội nghị thành công tốt đẹp.

Nhân dịp này, tôi cũng xin chúc quý vị đại biểu có khoảng thời gian tốt đẹp nhất trong dịp quý vị lưu lại tại Việt Nam, thưởng thức vẻ đẹp trong những ngày đẹp trời của mùa Thu Hà Nội và tấm lòng hiếu khách của người dân Việt Nam.

Xin trân trọng cảm ơn!

BAO PHẬT BIỂU CỦA BOÄTRÖÔNG BOÄY TEÄNGUYEÄN THÒ KIM TIEN tài phiên khai mạc Hội nghị Khu vực Tây Thái Bình Dương lần thòu63 của WHO



Kính thưa GS.TS. Nguyễn Thị Doan - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam!

Kính thưa TS. Shin Young-soo - Giám đốc Khu vực Tây Thái Bình Dương của Tổ chức Y tế Thế giới!

Kính thưa các vị Bộ trưởng Bộ Y tế, các vị Trưởng đoàn đến từ 35 quốc gia và vùng lãnh thổ thuộc khu vực Tây Thái Bình Dương của Tổ chức Y tế Thế giới!

Kính thưa các quý vị đại biểu, các vị khách quý, các quý bà/quý ông!

Thay mặt Bộ Y tế nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, nước chủ nhà đăng cai tổ chức Hội nghị lần thứ 63 của Tổ chức Y tế Thế giới Khu vực Tây Thái Bình Dương, tôi xin trân trọng chào mừng toàn thể quý vị đã đến tham dự Lễ khai mạc Hội nghị Khu vực Tây Thái Bình Dương lần thứ 63 của Tổ chức Y tế Thế giới. Xin được gửi đến toàn thể quý vị khách quý, quý vị đại biểu những lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Kính thưa các quý vị đại biểu,

Trong những năm qua, thực hiện đường lối Đổi mới của Đảng, Việt Nam

vận hành nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và đã đạt được nhiều thành tựu phát triển kinh tế, xã hội to lớn. Đặc biệt, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân ở Việt Nam ngày càng nhận được sự quan tâm và ủng hộ to lớn của Đảng, Nhà nước và Chính phủ thông qua các cơ chế chính sách vĩ mô và đầu tư về tài chính. Các chỉ số phát triển con người của Việt Nam cao hơn so với một số quốc gia có cùng mức thu nhập bình quân tính trên đầu người.

Chính phủ Việt Nam luôn coi công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân là nhiệm vụ của toàn xã hội và của cả hệ thống chính trị. Ngành Y tế Việt Nam luôn hướng về phương châm kết hợp y học dân tộc với y học hiện đại, coi trọng truyền thống giáo dục sức khỏe và y tế dự phòng, ưu tiên công tác phòng bệnh, xây dựng mạng lưới y tế cơ sở vững chắc đến tận thôn, bản làm cơ sở cho việc đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu. Bên cạnh đó, ngành Y tế Việt Nam cũng không ngừng phấn đấu đạt được các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ, phát triển nguồn nhân lực y tế có chất lượng cao, xây dựng nền y học hiện đại, kỹ thuật cao xứng tầm với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới, hướng tới mục tiêu xây dựng nền y tế công bằng, hiệu quả và phát triển.

Trong thời gian qua, với những cố gắng không ngừng, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân tại Việt Nam đã đạt được nhiều thành quả đáng khích lệ. Mạng lưới y tế cơ sở đã được phát triển rộng khắp trên cả nước. Đến nay, 100% số xã trên toàn quốc có trạm y tế, 80% số thôn bản có

nhân viên y tế hoạt động. Các xã vùng sâu, vùng xa đều có cô đỡ thôn bản. Việt Nam đang phấn đấu theo đúng lộ trình để hoàn thành các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ liên quan đến y tế. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cơ bản cho người dân. Việt Nam cũng đang phấn đấu không ngừng để đạt được mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân vào năm 2020.

Chính phủ cũng đã có những cam kết mạnh mẽ để thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân bao gồm huy động người dân tham gia bảo hiểm y tế, hỗ trợ 100% thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, người có công, đồng bào dân tộc thiểu số và hỗ trợ phần lớn mệnh giá thẻ bảo hiểm y tế cho người cận nghèo, học sinh, sinh viên.

Bên cạnh đó, ngành Y tế Việt Nam cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Đó là nguy cơ rơi vào bẫy đói nghèo của một quốc gia mới đứng vào hàng ngũ các nước có thu nhập trung bình thấp. Vẫn còn có sự chênh lệch về tiếp cận dịch vụ y tế giữa các vùng, miền. Sự phân bổ nguồn nhân lực y tế còn chưa hợp lý. Tỷ lệ chi tiêu cho y tế từ tiền túi của người dân còn cao. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế hiện tại còn khiêm tốn ở mức trên 64%. Chất lượng dịch vụ y tế còn chưa đáp ứng được so với sự mong đợi của người dân.

Để có được những thành công đã đạt được hôm nay, Bộ Y tế xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm và ủng hộ sâu sắc của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, sự hợp tác chặt chẽ của các bộ, ngành trung ương và

địa phương trong sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Bộ Y tế luôn coi trọng, đánh giá và chân thành cảm ơn sự giúp đỡ quý báu của Tổ chức Y tế Thế giới, trong vai trò là cơ quan chuyên môn cao nhất về y tế của Liên Hợp Quốc và các đối tác phát triển. Tổ chức Y tế Thế giới đã hỗ trợ Việt Nam trong gần 4 thập kỷ thông qua các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo cán bộ, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ xây dựng các chiến lược y tế, phát triển công tác tiêm chủng mở rộng, phòng chống các bệnh dịch mới nổi như dịch SARS, dịch cúm A/H5N1, H1N1, phòng chống lao, sốt rét, phòng chống các bệnh không lây nhiễm và các chương trình y tế công cộng khác... Sự hợp tác và hỗ trợ của Tổ chức Y tế Thế giới là quan hệ hợp tác hỗ trợ toàn diện trên nhiều lĩnh vực, đưa ra nhiều mô hình hoạt động cũng như có những tư vấn cần thiết về chính sách cho Việt Nam cũng như cho các nước trong khu vực.

Việc Việt Nam đăng cai tổ chức Hội nghị Khu vực lần này thể hiện sự quyết tâm hợp tác vì các mục tiêu chăm sóc sức khỏe của Việt Nam và của toàn khu vực. Chúng tôi mong muốn rằng, Hội nghị sẽ là một cột mốc quan trọng trong tiến trình hợp tác y tế giữa Việt Nam và các nước trong khu vực, đưa hình ảnh của Việt Nam lên tầm cao mới trong mối quan hệ hợp tác toàn diện với Tổ chức Y tế Thế giới và các quốc gia thành viên. Đây cũng là dịp các quốc gia thành viên trong khu vực chia sẻ, trao đổi các bài học kinh nghiệm thành công trong quá trình phát triển

ngành Y tế.

Nhân dịp này, chúng tôi xin trân trọng cảm ơn các tổ chức Liên Hợp Quốc, các Cơ quan Hợp tác phát triển của các nước trên thế giới, các ngân hàng phát triển, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã hợp tác và hỗ trợ quý báu cho ngành Y tế Việt Nam về cả kỹ thuật và nguồn tài chính, góp phần tích cực vào những thành tựu trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân Việt Nam trong thời gian qua.

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Theo chương trình làm việc của Hội nghị quý vị đã có trong tay, Hội nghị lần này sẽ rà soát lại tiến trình của các hoạt động hợp tác và thảo luận nhiều nội dung y tế quan trọng trong khu vực. Với vai trò nước chủ nhà đăng cai tổ chức Hội nghị, chúng tôi đánh giá cao sự tham gia nhiệt tình, hiệu quả của các quý vị đại biểu nhằm góp phần cho thành công của Hội nghị.

Một lần nữa, tôi xin được gửi lời chúc tốt đẹp nhất tới GS.TS. Nguyễn Thị Doan - Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, TS. Shin Young-soo - Giám đốc Khu vực Tây Thái Bình Dương của Tổ chức Y tế Thế giới cùng toàn thể các quý vị đại biểu. Chúc cho Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp và chúc quý vị đại biểu có những ngày làm việc hiệu quả đồng thời cũng có dịp khám phá vẻ đẹp truyền thống của thủ đô Hà Nội ngàn năm văn hiến, của vịnh Hạ Long - kỳ quan thiên nhiên mới của thế giới và đem về những kỷ ức tốt đẹp nhất về đất nước và con người Việt Nam!

Việt Nam đã hoàn thành trước thời hạn Các mục tiêu Thiên niên kỷ

Nhân dịp Hội nghị Khu vực Tây Thái Bình Dương lần thứ 63 của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) lần đầu tiên diễn ra tại Việt Nam (từ 24 - 28/9), phóng viên Báo Sức khỏe & Đời sống đã có cuộc phỏng vấn TS. Shin Young-Soo - Giám đốc WHO Khu vực Tây Thái Bình Dương. Bản tin Đề án Bệnh viện Vệ tinh và 1816 xin trích đăng lại bài phỏng vấn này để giới thiệu tới độc giả.

***PV:** Ông đánh giá thế nào về những thành tựu y tế của Việt Nam trong bối cảnh các mục tiêu chung của toàn Khu vực Tây Thái Bình Dương?*

TS. Shin Young-Soo: Trong việc hoàn thành Mục tiêu Thiên niên kỷ (MDG), WHO Tây Thái Bình Dương đề ra thời hạn thanh toán bệnh sốt trong khu vực vào cuối năm 2012. 32 quốc gia, đặc biệt là Việt Nam đã nỗ lực rất nhiều. Đến nay, Việt Nam đã thanh toán hoàn toàn bệnh sốt.

Ngoài ra, khu vực cũng đề ra mục tiêu phải hoàn thành các Mục tiêu Thiên niên kỷ trong thời hạn 2012-2015. Việt Nam đã hoàn thành sớm trước thời hạn tất cả các Mục tiêu Thiên niên kỷ. Tỷ lệ tử vong trẻ dưới 1 tuổi, tỷ lệ tử vong mẹ đều thấp hơn rất nhiều so với các quốc gia có cùng điều kiện kinh tế.

Tuổi thọ bình quân của Việt Nam đạt 73-74 tuổi. Tuổi thọ bình quân rất quan trọng, nó cho chúng ta thấy những bằng chứng về sức khỏe. Bản thân tôi đã tới thăm vùng đồng bằng dân tộc thiểu số ở Việt Nam và nhận thấy các trạm y tế hoạt động rất tốt, các cán bộ y tế đầy quyết tâm.

Tuy nhiên, Việt Nam cũng đối mặt với thách thức là người dân cần chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cao hơn. Để làm điều này, Việt Nam đề ra chiến lược bảo hiểm y tế toàn dân trong các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội. Hiện nay, Việt Nam đã đạt độ bao phủ bảo hiểm y tế gần 65% và đề ra mục tiêu 90 - 95%



trong tương lai. WHO đã hợp tác chặt chẽ với Việt Nam ở góc độ này.

PV: Ông đánh giá thế nào về mối quan hệ hợp tác giữa WHO và Bộ Y tế Việt Nam trong hơn 50 năm qua? WHO có ưu tiên gì cho Việt Nam?

TS. Shin Young-Soo: WHO có mối quan hệ chặt chẽ với Việt Nam, đặc biệt là Bộ Y tế và đặc biệt hài lòng với mối quan hệ hợp tác song phương. Văn phòng WHO tại Việt Nam với hơn 70 cán bộ làm việc là văn phòng lớn nhất tại khu vực. Tôi cảm thấy rất hài lòng với mối quan hệ hợp tác với Việt Nam và Bộ Y tế Việt Nam.

Trong bối cảnh này, WHO hết sức ủng hộ bảo hiểm y tế toàn dân và lộ trình đưa ra. Bộ Y tế có nhiệm vụ nặng nề trên

vai để hoàn thành sứ mệnh này. Việt Nam chi 7% GDP cho y tế, Chính phủ huy động nhiều nguồn lực cho tài chính y tế. Tuy nhiên, tiền chi cho y tế, nhiều khoản vẫn từ túi người bệnh. Đây không phải là một nhiệm vụ của riêng Bộ Y tế, mà cần có sự hỗ trợ đa ngành và các tổ chức khác nhau để cung cấp dịch vụ này cho các bệnh viện, trạm y tế xã. Đây quả thực là một dự án rất lớn. Chính phủ Việt Nam cần thành lập một tổ chức, hệ thống mới chuyên trách bảo hiểm y tế. Tại các bệnh viện lớn, dịch vụ y tế lồng ghép tuy không dễ dàng nhưng không phải là không thể. WHO sẽ sát cánh cùng Việt Nam để đạt mục tiêu này.

PV: Xin cảm ơn ông!

Ưu tiên phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh thuộc các chuyên khoa quá tải trầm trọng

Khoảng 100 khoa/bệnh viện đa khoa và chuyên khoa tuyến tỉnh/thành phố sẽ trở thành bệnh viện vệ tinh của 15 bệnh viện tuyến trung ương, bệnh viện tuyến cuối của thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh tập trung ở 5 chuyên khoa quá tải trầm trọng gồm: ung bướu, tim mạch, ngoại khoa/chấn thương chỉnh hình, sản, nhi

PHẠM DUY

Theo Bộ Y tế, tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến trung ương và bệnh viện tuyến cuối của thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh là rất trầm trọng và có xu hướng tiếp tục gia tăng, đặc biệt một số chuyên khoa quá tải trầm trọng như ung bướu, tim mạch, ngoại khoa/chấn thương chỉnh hình, sản, nhi. Qua đánh giá tại các bệnh viện chuyên khoa cho thấy, tình trạng quá tải xuất hiện ở 100% các bệnh viện chuyên khoa ung bướu, chuyên khoa chấn thương chỉnh hình, tim mạch; 70% số bệnh viện chuyên khoa sản, chuyên khoa nhi.

Đề án Bệnh viện vệ tinh được xem là đề án “đỉnh” trong tổng thể Đề án giảm

tải bệnh viện đang được Bộ Y tế xây dựng, hoàn thiện, trình Chính phủ trong năm 2012. Đề án là sự chuyển giao toàn diện từ đào tạo nhân lực, tư vấn đầu tư trang thiết bị, chuyển giao công nghệ đến quản trị bệnh viện. Khoảng 100 bệnh viện đa khoa và chuyên khoa tuyến tỉnh/thành phố sẽ trở thành bệnh viện vệ tinh của 15 bệnh viện tuyến trung ương, bệnh viện tuyến cuối của thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh tập trung ở 5 chuyên khoa quá tải trầm trọng gồm: ung bướu, tim mạch, ngoại khoa/chấn thương chỉnh hình, sản, nhi.

Nhiều bệnh viện tuyến trung ương, bệnh viện tuyến cuối của thành phố Hà

Nội và thành phố Hồ Chí Minh đã xây dựng Đề án. Bệnh viện Đa khoa Trung ương Huế dự kiến có 6 bệnh viện vệ tinh; Bệnh viện K dự kiến có 7 bệnh viện vệ tinh; Bệnh viện Nhi dự kiến có 6 bệnh viện vệ tinh; Bệnh viện Phụ sản Trung ương dự kiến có 7 bệnh viện vệ tinh; Trung tâm Tim mạch, Bệnh viện E dự kiến có 9 bệnh viện vệ tinh... Các bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện K Trung ương sẽ được đào tạo, chuyển giao kỹ thuật; tham gia hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm; phát triển hệ thống công nghệ thông tin; cung cấp trang thiết bị chuyên ngành ung thư nhằm giảm tải bệnh nhân ung thư ở tuyến trung ương, nâng cao năng lực điều trị chuyên ngành ung thư. Các bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Phụ sản Trung ương được nâng cao năng lực điều trị và xử trí cấp cứu sản khoa, cung cấp dụng cụ trang thiết bị y tế thông thường và hiện đại; cải tạo và nâng cấp các phòng thực hiện thủ thuật và phẫu thuật; cung cấp các trang thiết bị thông tin truyền thông cho việc nối mạng hội chẩn trực tuyến; chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật hiện đại như mổ nội soi trong phụ khoa, sản khoa và mổ cắt tử cung đường dưới nhằm đạt được mục tiêu giảm tai biến sản khoa, hạ thấp tỷ lệ tử vong bà mẹ và trẻ sơ sinh, góp phần giảm tải tại các bệnh viện trung ương. Các bệnh viện vệ tinh của Trung tâm Tim mạch, Bệnh viện E được hỗ trợ đào tạo, hỗ trợ trang thiết bị, chuyển giao kỹ thuật nhằm có thể triển khai phẫu thuật cấp cứu tim

mạch một cách thường quy, phẫu thuật tim hở khi kết thúc Đề án.

Từ những thành công ban đầu trong thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Việt Đức và Bệnh viện Bạch Mai cho thấy hiệu quả rõ rệt của mô hình bệnh viện vệ tinh trong chuyển giao gói kỹ thuật và nâng cao năng lực chuyên môn cho bệnh viện tuyến dưới, rút ngắn khoảng cách về khả năng chuyên môn giữa tuyến tỉnh và trung ương, giảm tỷ lệ chuyển bệnh nhân lên tuyến trên, góp phần giảm tải bệnh viện. Tin tưởng rằng, nếu có sự quyết tâm của các bệnh viện vệ tinh, sự đồng thuận của chính quyền địa phương và được đầu tư kinh phí đúng mức, chất lượng khám chữa bệnh của tuyến dưới sẽ được nâng cao, đáp ứng nhu cầu khám, điều trị tại chỗ cho nhân dân địa phương.



“VỆ TINH” MẠNH, DÂN HƯỞNG LỢI ĐẦU TIÊN

UYÊN THẢO

Một ca lâm sàng về hội chứng cầu cơ trong bệnh thiếu máu cơ tim cục bộ - một ca bệnh khó, hiếm gặp, chẩn đoán được nhờ chụp MSCT mạch vành đã được Bệnh viện Đa khoa Hà Đông trình bày tại buổi hội chẩn trực tuyến đầu tiên giữa Bệnh viện Bạch Mai và các bệnh viện vệ tinh. Kể từ đó đến nay, nhờ các buổi hội chẩn trực tuyến vào các buổi chiều thứ 6 hàng tuần, các bác sỹ của Bệnh viện có cơ hội chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật kiến thức mới, nâng cao trình độ chuyên môn.

Bệnh viện Đa khoa Hà Đông là bệnh viện đa khoa hạng I trực thuộc Sở Y tế Hà Nội, có quy mô 570 giường bệnh. Bệnh viện đảm nhận khám chữa cho nhân dân khu vực phía Tây và Nam thành phố Hà Nội. Vinh dự là một trong những bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Đa khoa Hà Đông đã có những bước phát triển đáng kể, ngày càng khẳng định được uy tín và thương hiệu. Nhiều bệnh nhân đã được điều trị khỏi tại Bệnh viện, không phải chuyển lên tuyến trên, góp phần giảm tải cho các bệnh viện tuyến trung ương.

Trong hơn 2 năm qua, nhiều lĩnh vực chuyên môn đã được các cán bộ Bệnh viện Bạch Mai “truyền” cho Bệnh viện Đa khoa Hà Đông như cấp cứu hồi sức (cấp cứu, hồi sức tích cực và chống

độc); nội khoa (tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, thận tiết niệu - lọc máu, nội tiết, dị ứng - miễn dịch lâm sàng); chống nhiễm khuẩn bệnh viện, truyền nhiễm; cận lâm sàng: chẩn đoán hình ảnh, nội soi, hóa sinh, huyết học, vi sinh, giải phẫu bệnh - tế bào học; quản lý bệnh viện; thông tin, giáo dục, truyền thông và kết nối hệ thống mạng trực tuyến.

Cụ thể, Bệnh viện Bạch Mai đã tổ chức khóa đào tạo sư phạm y học cơ bản cho 31 đồng chí lãnh đạo các khoa, phòng của Bệnh viện Đa khoa Hà Đông theo phương pháp giảng dạy tích cực. Sau khóa đào tạo, các cán bộ trên đã có kỹ năng, nhận thức, áp dụng vào công tác đào tạo tại khoa phụ trách. Câu lạc bộ các bệnh viện vệ tinh với chủ đề “Nâng cao chất lượng quản lý bệnh viện” cũng đã được tổ chức thành công. 30 lượt cán bộ của Bệnh viện đã tham gia các lớp đào tạo, tập huấn tại Bệnh viện Bạch Mai với nhiều chủ đề về kỹ năng mềm như: phương pháp nghiên cứu khoa học, nghệ thuật diễn thuyết trước công chúng... Đặc biệt, nhiều kỹ thuật mới được chuyển giao như: nội soi can thiệp, đo và đánh giá chức năng hô hấp. Thông qua Đề án, Bệnh viện đã xác định những lĩnh vực còn yếu và xây dựng được chiến lược phát triển chuyên khoa/kỹ thuật mũi nhọn, chuyên sâu của đơn vị...

Trong thời gian tới, Bệnh viện Đa khoa Hà Đông sẽ ưu tiên bổ sung phân bổ nhân lực hợp lý cho các lĩnh vực ưu tiên; lập kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ Bệnh viện; đầu tư thêm trang thiết bị; phát triển và hoàn

thiện hệ thống quản lý... để tiến tới hoàn thành tốt nhiệm vụ “bệnh viện vệ tinh”, không ngừng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, giảm quá tải cho bệnh viện tuyến trên.

Thành công bước đầu của Đề án Bệnh viện vệ tinh tại Bệnh viện Đa khoa Hà Đông đã giúp hàng nghìn bệnh nhân được hưởng lợi, chứng minh định hướng phát triển Đề án Bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Bạch Mai phù hợp với định hướng phát triển của Bệnh viện Đa khoa Hà Đông nói riêng và các bệnh viện vệ tinh khác nói chung. Và với trọng trách được giao chỉ đạo tuyến cho tuyến trước khu vực Tây và Nam thành phố Hà Nội, Bệnh viện Đa khoa Hà Đông “mạnh” sẽ “kéo” cả tuyến cơ sở cùng phát triển.



Ứng dụng và triển khai thành công kỹ thuật hiện đại giúp bệnh nhân có thêm cơ hội khám chữa bệnh

TRÀ GIANG

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ là bệnh viện đa khoa hạng I của tỉnh Phú Thọ. Trong những năm qua, chất lượng khám chữa bệnh đã được nâng lên rõ rệt, lưu lượng khám chữa bệnh trung bình từ 800 – 1000 lượt/ngày.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ là một trong những đơn vị nằm trong giai đoạn 1 Dự án Bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện Việt Đức. Trong năm 2011, Bệnh viện đã nhận được rất nhiều sự

giúp đỡ về kỹ thuật chuyên môn của Bệnh viện Việt Đức. Trong năm 2011, Bệnh viện Việt Đức đã cử 6 cán bộ có chuyên môn giỏi về hỗ trợ và chuyển giao các kỹ thuật về chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật thần kinh sọ não, phẫu thuật cột sống... Hàng tuần vào thứ 4 và thứ 6, cũng với các đơn vị vệ tinh khác, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ đã tham gia giao ban, chỉ đạo chuyên môn trực tuyến với Bệnh viện Việt Đức. Ngoài ra, Bệnh viện Việt Đức còn hỗ trợ cho Bệnh viện nhiều trang thiết bị phẫu thuật tiên tiến hiện đại. Nhờ vậy, đến nay nhiều kỹ thuật chuyên ngành ngoại khoa đã được Bệnh viện triển khai như phẫu thuật tiêu hóa (cắt ruột thừa nội soi, cắt túi mật nội soi, cắt nang gan nội soi...); phẫu thuật tiết niệu (cắt u xơ tiền liệt tuyến nội soi, cắt nang thận nội soi, cắt u bàng quang...); phẫu thuật lồng ngực; phẫu thuật chấn thương; phẫu thuật cột sống; phẫu thuật thần kinh... Đánh giá về giai đoạn 1 của Dự án, PGS.TS Trần Bình Giang, Phó Giám đốc Bệnh viện Việt Đức cho biết: “Dự án bệnh viện vệ tinh đã đem lại hiệu quả rõ rệt, nâng cao năng lực chuyên môn, tăng khả năng cấp cứu và điều trị bệnh nhân tại bệnh viện tuyến dưới. Năng lực điều trị tại một số bệnh viện tăng lên rõ rệt, trong đó phải kể đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ. Năm 2004 bệnh nhân chuyển tuyến trung ương là 22%, năm 2011 giảm còn 3%”.

Cũng trong năm 2011, Bệnh viện K đã cử nhiều đợt cán bộ có tay nghề cao xuống Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ triển khai xạ trị, hóa trị và phẫu thuật

điều trị ung thư. Tính đến tháng 10/2011, Bệnh viện K đã cử 12 đợt gồm trên 20 cán bộ là các giáo sư, tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ trực tiếp xuống Bệnh viện đào tạo, chuyển giao kỹ thuật. Nhiều bệnh nhân đã được chẩn đoán, điều trị ung thư sớm rất có hiệu quả ngay tại Bệnh viện, tháng 4 năm 2012 Bệnh viện K tiếp tục cử 1 đoàn chuyên gia hỗ trợ chuyên môn theo Đề án 1816. Bên cạnh đó, năm 2011-2012, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ năm 2011-2012 đã cử 05 đợt gồm các bác sĩ, kỹ thuật viên, điều dưỡng xuống học tập kỹ thuật điều trị ung thư tại Bệnh viện K Trung ương.

Có được nhiều kết quả tốt không thể không kể tới việc hỗ trợ chuyên môn của Bệnh viện Nhi Trung ương. Năm 2011, Bệnh viện Nhi đã cử nhiều đoàn cán bộ xuống chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ. Tổ chức Hội thảo khoa học, đào tạo chuyên môn cấp cứu các bệnh lý về nhi khoa cho các cán bộ chuyên ngành Nhi của tất cả các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Tháng 5 năm 2012, GS.TS Nguyễn Thanh Liêm, Giám đốc Bệnh viện Nhi Trung ương cùng với đoàn công tác lên đào tạo, chuyển giao kỹ thuật các chuyên ngành: Cấp cứu nội nhi, phẫu thuật cấp cứu ngoại nhi, các bệnh lý bẩm sinh.

Song song với việc tiếp nhận sự hỗ trợ của tuyến trên, Bệnh viện Đa khoa Phú Thọ cũng đã hỗ trợ chuyên môn cho các bệnh viện tuyến dưới trên địa bàn. Trong năm 2011, Bệnh viện đã cử 6 đoàn cán bộ có tay nghề cao xuống hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật cho 5 bệnh viện

tuyến dưới là: Bệnh viện Đa khoa huyện Hạ Hòa, Bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Khê, Bệnh viện Đa khoa huyện Đoan Hùng, Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Sơn, Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Sơn... các kỹ thuật chuyển giao và hỗ trợ như cấp cứu nội khoa, cấp cứu Nhi khoa, cấp cứu sản khoa, cấp cứu ngoại khoa. Bệnh viện cũng đã tiếp nhận đào tạo cán bộ chuyên môn cho 76 bác sĩ, điều dưỡng của 12 Bệnh viện Đa khoa và chuyên khoa trong tỉnh; tổ chức Hội thảo khoa học cho hàng ngàn cán bộ chuyên môn trong toàn tỉnh đạt kết quả tốt. Còn trong quý I năm 2012, 02 đoàn cán bộ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ đã xuống hỗ trợ 02 Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Sơn và Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Lập.

Có thể nói, việc triển khai ứng dụng kỹ thuật mới và hiện đại trên đã mang lại nhiều thuận lợi cho người bệnh. Trước đây, người mắc các bệnh trên phải chuyển tuyến trên và có thể tử vong do không kịp chuyển tuyến. Với việc ứng dụng và triển khai thành công nhiều kỹ thuật hiện đại sẽ giúp bệnh nhân có thêm nhiều cơ hội được sống nếu can thiệp kịp thời, đồng thời giảm tải cho tuyến trên ngày càng hiệu quả.



Bệnh viện Ung bướu Nghệ An:

Mới... nhưng sớm tạo lập được niềm tin của người bệnh

Ở Nghệ An, mỗi năm có khoảng từ 4.000 - 5.500 người mắc bệnh ung thư (năm 2007 có 4.130 người mắc; 2008 có 5.577; 2009 có 5.592 người mắc); đã có 1.761 ca tử vong do ung thư các loại, trong khi đó, đội ngũ bác sỹ chuyên khoa sâu về ung bướu lại thiếu nên gặp không ít khó khăn trong điều trị. Vì vậy, sự ra đời của Bệnh viện Ung bướu Nghệ An đã đáp ứng được lòng mong đợi của hàng ngàn người bệnh, không chỉ của riêng Nghệ An mà còn cả Hà Tĩnh

VĂN ANH

Tự tin trên quê hương Bác

Thành công mới nhất của Bệnh viện Ung bướu Nghệ An là ngày 10/9/2012, tập thể thầy thuốc của bệnh viện đã trực tiếp đảm nhiệm và thực hiện ca mổ cắt khối u nặng hơn 12kg cho bệnh nhân Trần Thị An (sinh năm 1972, thường trú tại xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An). Gần 15 năm qua, chị An đã phải mang khối u nặng hơn 12kg, do hoàn cảnh gia đình nghèo, chưa có điều kiện đến bệnh viện nên khối u phát triển rất to. Khối u khiến chị gặp không ít phiền toái như luôn phải nằm sấp để tránh khối u.

Chị An nhập viện ngày 27/8 trong tình trạng tức nặng vùng sườn, gầy yếu, tê buốt hai cánh tay, đi lại khó khăn. Qua chẩn đoán phát hiện khối u lành tính thuộc khối u trung bì thần kinh, nằm từ cột sống thắt lưng 1 đến xương cụt và trái kéo dài ra hai bên màng sườn, thông xuống trở thành khối u. Sau khi hội chẩn và làm các xét nghiệm cần thiết, lãnh đạo Bệnh viện Ung bướu Nghệ An đã quyết định mổ lấy khối u cho bệnh nhân. Sau hơn 7 giờ đồng hồ, kíp phẫu thuật do bác sỹ Đậu Huy Hoàn, Phó Giám đốc, kiêm trưởng Khoa Ngoại làm kíp trưởng cùng tập thể y, bác sỹ Bệnh viện

Ung bướu Nghệ An đã bóc thành công khối u có trọng lượng hơn 12kg cho bệnh nhân. Thành công của ca phẫu thuật này, đã chứng minh sự trưởng thành không ngừng của bệnh viện sau hơn 4 tháng chính thức đi vào hoạt động.

Dù mới đi vào hoạt động, song Bệnh viện Ung bướu Nghệ An đã luôn ở trong tình trạng quá tải. Điều này ảnh hưởng không nhỏ tới công tác khám và điều trị các bệnh nhân đang điều trị. Diện tích của Bệnh viện Ung bướu được cắt từ một phần khuôn viên của Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An nên rất chật hẹp. Bệnh viện chỉ bố trí được 50 giường bệnh, song số bệnh nhân luôn ở mức 120-130 người khiến bệnh viện luôn trong tình trạng quá tải. Thực tế đã có 20 giường bệnh phải kê ngoài hành lang, các thiết bị máy móc, tủ đựng đồ của bệnh nhân có đầy đủ nhưng không có chỗ để đặt. Bởi thế 4 - 5 bệnh nhân phải dùng chung một tủ đựng đồ. Để tránh mưa tránh nắng cho 20 giường bệnh phải đặt ngoài hành lang, bệnh viện phải lắp kính che chắn, tuy nhiên vì quá chật (không có chỗ để quay đầu giường) nên mỗi lần có ca cấp cứu hay có bệnh nhân mới vào thì việc di chuyển rất khó khăn. Để ưu tiên cho bệnh nhân điều trị nên từ 9 khoa phòng làm việc, nay Bệnh viện ghép thành 4 khoa chung gồm Khám bệnh và cận lâm sàng; Khoa ngoại - Phẫu thuật gây mê - Hồi sức và ghép tủy; Khoa Hóa xạ và y học hạt nhân; Khoa dược và hóa chất.

“Tôi xuống đây mổ u bàng quang đã hơn một tuần rồi. Mới mổ xong thì được bệnh viện ưu tiên nằm riêng một giường,

nay vết mổ đã khô thì chuyển sang nằm chung với một bệnh nhân khác ở ngoài hành lang để ưu tiên cho bệnh nhân mới mổ khác. Ở đây các bác sỹ chăm sóc rất nhiệt tình, bệnh tình tôi cũng đỡ hơn, song bệnh viện quá chật, phải nằm chung giường bệnh như thế này khiến chúng tôi rất mệt”, ông Vi Tân Phú, xã Châu Hội, Quỳnh Châu chia sẻ.

Trước thực tế đó, Bệnh viện Ung bướu Nghệ An vừa động viên cán bộ, y bác sỹ khắc phục khó khăn trước mắt để từng bước đáp ứng nhu cầu của bệnh nhân, đồng thời tận dụng hiệu quả từ Đề án luân phiên bác sỹ từ tuyến trên về tuyến dưới của Bộ Y tế để nhận sự hỗ trợ hiệu quả từ các bệnh viện tuyến trên như Bệnh viện K, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108... nhằm tăng cường khả năng chữa bệnh cho nhân dân. Với mục tiêu phát hiện sớm, quản lý tốt, điều trị kéo dài cuộc sống cho bệnh nhân ung thư; giảm tỷ lệ mắc và chết do ung thư; tăng cường đào tạo nhân lực cho mạng lưới phòng chống ung thư đảm bảo đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cộng đồng; khai thác và ứng dụng công nghệ cao, kỹ thuật hiện đại trong chẩn đoán và điều trị ung thư có hiệu quả; chuyển giao các kỹ thuật cao cho tuyến dưới...

Giảm gánh nặng cho tuyến trên

Đại tá - TS. Nguyễn Trung Chính - Chủ nhiệm khoa Ung bướu - Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 - Ủy viên thường vụ Hội Ung thư Việt Nam, người đã trực tiếp giúp đỡ chuyên môn cho Bệnh viện Ung bướu Nghệ An cho biết: Việc thành lập Bệnh viện Ung bướu ở Nghệ An là hết



Khối u của bệnh nhân Trần Thị An trước khi cắt.

sức đúng đắn bởi vì bệnh viện không những phục vụ điều trị cho nhân dân trong tỉnh mà còn điều trị cho cả nhân dân ở khu vực Bắc miền Trung. Mặc dù mới thành lập và đi vào hoạt động nhưng bệnh viện đã cơ bản đáp ứng được với yêu cầu của người bệnh cả về trang thiết bị hiện đại cũng như trình độ chuyên môn của đội ngũ y, bác sỹ. Một vấn đề quan trọng là sự phối hợp giữa Bệnh viện Ung bướu Nghệ An với Bệnh viện tuyến trung ương rất nhịp nhàng và đây là điều kiện thuận lợi để chúng tôi có thể chuyển giao những kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị bệnh ung thư, tăng hiệu quả điều trị căn bệnh này.

Bệnh viện Ung bướu được người ta ví như “chiếc kiềng ba chân”. Đó là đảm nhận chức năng phẫu thuật, điều trị hóa chất (hóa trị) và xạ trị. Hiện tại, bệnh viện đã đáp ứng tốt hai nhiệm vụ phẫu thuật và điều trị hóa chất với đội ngũ bác sỹ có tay nghề cao, đào tạo chuyên sâu từ mổ mở đến mổ nội soi. Bệnh viện đã triển khai mổ

được hầu hết các kỹ thuật cao trong phẫu thuật ổ bụng như mổ nội soi cắt dạ dày, đại trực tràng, u xơ tiền liệt tuyến, u bàng quang, mổ nội soi mổ bướu cổ. Đồng thời, điều trị hóa chất cho nhiều bệnh nhân ung thư như điều trị I-131 cho bệnh nhân bướu cổ basedow, điều trị giảm nhẹ cho bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối, duy chỉ thiếu xạ trị.

Lý giải điều này, ông Nguyễn Quang Trung, Giám đốc Bệnh viện Ung bướu Nghệ An cho rằng: Vì diện tích quá hẹp không bố trí được khu xạ trị, nguồn vốn cấp cho bệnh viện để đầu tư, sửa chữa chậm; bệnh viện lại trong quá trình vừa hoạt động vừa nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, trong khi đó lượng bệnh nhân đến khám và điều trị lại quá đông, khiến các phòng bệnh quá tải. Bệnh viện Ung bướu có nhiệm vụ khám, phát hiện, sàng lọc, điều trị và quản lý bệnh nhân ung thư trên địa bàn tỉnh Nghệ An và khu vực Bắc Trung bộ. Đây cũng là bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh,



Bệnh nhân Trần Thị An sau khi đã được cắt khối u.

tuyến sau cùng về điều trị các bệnh ung bướu trên địa bàn, đồng thời là đơn vị chịu trách nhiệm giới thiệu chuyển tuyến lên bệnh viện tuyến trung ương khi vượt quá khả năng điều trị. Hiện tại, Bệnh viện Ung bướu Nghệ An đã và đang triển khai tốt phẫu thuật, điều trị hóa chất cho bệnh nhân ung thư. Tuy nhiên, để việc điều trị được đồng bộ, đạt hiệu quả cao nhất, giúp nhân dân trên địa bàn tỉnh và trong khu vực không phải chuyển lên tuyến trên thì việc trước mắt bệnh viện cần được lắp đặt khu xạ trị.

Theo quy hoạch, đến năm 2015, Bệnh viện Ung bướu Nghệ An sẽ được xây dựng với quy mô 500 giường tại 2 xã Nghi Kim và Nghi Liên với diện tích 14ha, nguồn vốn đầu tư trên 1.000 tỷ đồng. Hiện dự án đang trong quá trình lập quy hoạch, tiến hành bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng.

Sự ra đời và phát triển mạnh mẽ của Bệnh viện Ung bướu Nghệ An là điều đáng

khen ngợi. Tuy nhiên, trước thực trạng quá tải nặng nề như hiện nay của bệnh viện, đòi hỏi nỗ lực của các Bộ, ngành và địa phương có liên quan trong việc sớm đẩy nhanh tiến độ xây dựng mới bệnh viện theo như quy hoạch.

Đặt giả thiết, nếu Bệnh viện Ung bướu Nghệ An hiện nay chưa đi vào hoạt động, thì số lượng người bệnh hàng năm đổ lên các bệnh viện tuyến trung ương có chuyên khoa u, bướu sẽ là hàng nghìn người bệnh. Thêm nữa, là từng đó người nhà đi theo để chăm sóc, phục vụ người bệnh - một con số không hề nhỏ. Điều đó cho thấy phát triển và xây dựng mạng lưới bệnh viện u, bướu tuyến tỉnh, thành lớn mạnh từng bước đảm đương được công tác sàng lọc, khám chữa bệnh cho người dân là chủ trương đúng đắn, thực hiện công bằng trong khám chữa bệnh cho nhân dân.

THẠNH PHÚ: ĐỀ ÁN 1816 TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN ĐẠT NHIỀU KẾT QUẢ

QUỐC VINH

Từ đầu năm 2012 đến nay, Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Phú (tỉnh Bến Tre) phối hợp với Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch chỉ đạo tuyến và tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả tích cực Đề án 1816.

Theo đó, Bệnh viện đã phân công 3 bác sỹ có kinh nghiệm tổ chức thực hiện chuyển giao các kỹ thuật hồi sức cấp cứu hô hấp tuần hoàn; sơ cứu gãy thân xương đùi và cầm máu tạm thời vết thương mạch máu cho Phòng khám khu vực xã Tân Phong, Trạm Y tế xã Bình Thạnh và xã Mỹ Hưng.

Bên cạnh đó, công tác hỗ trợ cấp cứu cho tuyến cơ sở được duy trì thường xuyên, cấp cứu được nhiều ca bệnh nặng, góp phần đào tạo tại chỗ và nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ tuyến xã, tạo lòng tin trong nhân dân. Công tác tập huấn chuyên môn cho tuyến y tế cơ sở cũng được duy trì. Đã tổ chức các lớp tập huấn về chấn thương cột sống, gãy cổ xương đùi và xử trí vết thương mạch máu từ đầu năm đến nay.

Mặt khác, để nâng cao chất lượng trong khám và điều trị, bệnh viện tổ chức đưa 3 cán bộ đi đào tạo dài hạn gồm 2 bác sỹ chuyên khoa II và 1 bác sỹ chuyên khoa

I. Đồng thời, cử nhiều cán bộ tham dự các lớp tập huấn, hội thảo khoa học chuyên môn do Sở Y tế Bến Tre, Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu và Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh tổ chức.

Ngoài ra, huyện còn mở nhiều lớp tập huấn chuyên môn cho cán bộ bệnh viện với các nội dung phù hợp với điều kiện của bệnh viện và tình hình diễn biến bệnh tật tại địa phương như điều trị và chăm sóc người bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, tiêu chảy...

Nhìn chung, việc thực hiện Đề án 1816 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Phú đạt nhiều kết quả, đặc biệt đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật tay nghề cho cán bộ y tế bệnh viện và cơ sở. Qua đó, nâng cao vị thế, uy tín khám, chữa bệnh của đơn vị, làm giảm tình trạng quá tải cho bệnh viện tuyến trên.

Từ nay đến cuối năm 2012, Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Phú tiếp tục thực hiện các mặt công tác theo Đề án 1816 đạt kế hoạch đề ra. Trong đó, sẽ tổ chức chuyển giao hai kỹ thuật xử lý rấn cắn và tiêm an toàn cho đội ngũ y tế cơ sở. Đồng thời, tranh thủ sự hỗ trợ chuyển giao các kỹ thuật của bệnh viện tuyến trên.

Tại Thanh Hoá, số lượng người bệnh bị ung thư đang ngày càng tăng, tính riêng 6 tháng đầu năm 2012 đã có 2.373 bệnh nhân ung thư vào điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay, cùng với sự tiến bộ không ngừng của khoa học, nhiều loại bệnh ung thư có thể phòng ngừa và chữa trị được. Phẫu thuật, hoá trị liệu và xạ trị là 3 liệu pháp chuẩn trong điều trị bệnh ung thư, việc kết hợp giữa ba liệu pháp này ngày càng phát huy mạnh mẽ và cho kết quả khả quan.

ỨNG DỤNG KỸ THUẬT TIỀN TIẾN ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ TẠI THANH HOÁ

LÊ XUÂN

Trung tâm Truyền thông GDSK Thanh Hoá

Để đáp ứng nhu cầu chữa trị bệnh ung thư của nhân dân ngày càng cao, Bệnh viện đa khoa Thanh Hoá đã tích cực chuẩn bị về mọi mặt để tiếp nhận và điều trị bệnh nhân ung thư. Năm 2001, từ 20 giường bệnh ban đầu, đến nay, Khoa Ung bướu Bệnh viện đa khoa Thanh Hoá đã thành lập được 11 năm và số giường bệnh đã tăng lên 230 giường (gấp 11,5 lần).

Cùng với việc trang bị hệ thống đồng bộ các máy móc thiết bị hiện đại như máy CT mô phỏng, máy gia tốc tuyến tính, máy xạ trị hình,... đội ngũ cán bộ y bác sỹ khoa ung bướu được đào tạo chuyên sâu, vừa đào tạo tập trung, vừa đào tạo tại chỗ theo phương thức “cầm tay, chỉ việc”. Hàng tháng 2 tuần/một lần, Khoa mời các giáo sư, các chuyên gia đầu ngành về ung bướu tại Bệnh viện K Trung ương về hỗ trợ chuyên môn và chuyển giao kỹ thuật.

Với quy mô lớn, đội ngũ y bác sỹ có trình độ chuyên môn cao, từ tháng 8 năm 2012, Bệnh viện đã chuyển Khoa Ung bướu thành Trung tâm Ung bướu trực thuộc Bệnh viện Đa khoa Thanh Hoá. Bệnh nhân đến điều trị ung thư ngày càng đông và hầu như với bệnh nhân ung thư trước đây phải chuyển tuyến thì hiện nay đã được điều trị tại Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Thanh Hoá.

Sáu tháng đầu năm 2012 đã điều trị phẫu thuật cho 350 bệnh nhân ung thư. Nhiều thủ thuật, phẫu thuật đã được thực hiện thành công tại Bệnh viện như cắt gan lớn, cắt toàn bộ dạ dày, trực tràng; phẫu thuật vú, sinh thiết kim lấy bệnh phẩm làm mô bệnh học ung thư phổi, gan; cắt toàn bộ tuyến giáp...

Cùng với phẫu thuật, tia xạ là một trong hai phương pháp điều trị ung thư phổ biến và hiệu quả. Điều trị tia xạ là dùng tia phóng xạ để tiêu diệt các tế bào ung thư. Tháng 12 năm 2009, Trung tâm Xạ trị gia tốc được thành lập tại Bệnh viện Đa khoa Thanh Hoá, đến nay Trung tâm đã và đang triển khai thành công nhiều kỹ thuật mới trong chẩn đoán và điều trị như: sinh thiết u phổi dưới hướng dẫn của CT-Scanner, ứng dụng được chất phóng xạ đánh dấu hạch cửa trong giai đoạn sớm,

bơm hoá chất nội tuỷ trong điều trị bệnh bạch cầu cấp... Sáu tháng đầu năm 2012, Bệnh viện đã điều trị tia xạ cho 147 bệnh nhân ung thư, trong đó điều trị ung thư thực quản cho 46 bệnh nhân, ung thư phổi 25 bệnh nhân, ung thư vòm họng 22 bệnh nhân... Hệ thống xạ trị gia tốc được lắp đặt và đưa vào sử dụng đã giải quyết được nhu cầu chữa bệnh cho các bệnh nhân ung thư, không phải chuyển tuyến trên, giảm gánh nặng chi phí, giảm quá tải cho bệnh viện tuyến Trung ương.

Đồng thời, với phương pháp điều trị bằng hoá chất chống ung thư, trong 6 tháng đầu năm nay, Bệnh viện đã thực hiện 1.104 đợt điều trị bệnh nhân ung thư.

Có thể nói trong lĩnh vực điều trị ung thư, Trung tâm Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Thanh Hoá đã tiếp cận và sử dụng nhiều phương pháp mới điều trị ung thư. Năm 2010 là bệnh viện tuyến tỉnh đầu tiên của khu vực miền Bắc và miền Trung (trừ Thừa Thiên - Huế) đã đầu tư hệ thống máy gia tốc tuyến tính điện tử điều trị ung thư bằng tia xạ. Tuy nhiên, để đáp ứng ngày càng nhiều nhu cầu về điều trị ung thư của người dân trên địa bàn, tiếp tục phát huy hiệu quả Đề án 1816, Bệnh viện Đa khoa Thanh Hóa rất cần sự hỗ trợ của Bệnh viện K về chẩn đoán giải phẫu bệnh và kỹ thuật chuyên sâu để Thanh Hoá là một trong những điểm nằm trong mạng lưới phòng chống ung thư quốc gia, tiến tới trở thành vệ tinh của Bệnh viện Ung bướu Trung ương.

Theo báo cáo của Hội đồng Khoa học - Kỹ thuật ngành Y tế Bắc Ninh, trong 3 năm 2010-2012 toàn ngành đã triển khai 84 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, 6 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh. Các loại hình nghiên cứu khoa học phổ biến bao gồm: Nghiên cứu triển khai ứng dụng các phương pháp chẩn đoán mới, điều trị mới; Nghiên cứu đặc điểm bệnh lý và phương pháp điều trị trong lâm sàng; Tổng kết mô hình bệnh tật; Nghiên cứu mô hình, quy trình chăm sóc bệnh nhân; Nghiên cứu các bệnh lý trong cộng đồng như: đái đường, tăng huyết áp...

Về kỹ thuật mới, trong giai đoạn 2010-2012, tại 14 đơn vị khám chữa bệnh trong ngành Y tế Bắc Ninh đã triển khai 1.233 kỹ thuật trong phân tuyến, 116 kỹ thuật vượt tuyến, nâng số kỹ thuật thực hiện trong phân tuyến của các đơn vị đạt 70%-80%. Một số kỹ thuật mới được triển khai đem lại hiệu quả cao trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân như: Kỹ thuật IUI (điều trị vô sinh bằng bơm trực tiếp tinh trùng vào buồng tử cung) của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh; Xét nghiệm chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp FT3, FT4, TSH, HbA1 của Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh; Chạy thận nhân tạo, Phẫu thuật thần kinh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Mổ Phaco điều trị đục thủy tinh thể, tiêm nội nhãn, mổ thẩm mỹ của Bệnh viện Mắt; Cắt tử cung toàn phần của Bệnh viện Từ Sơn, Quế Võ, Lương Tài; nội soi cổ tử cung bằng máy nội soi kỹ thuật số của các trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố...

Các kỹ thuật mới được triển khai đã giúp cho việc nâng cao chất lượng chẩn đoán, điều trị, mang lại thương hiệu, kinh tế



Áp dụng kỹ thuật chạy thận nhân tạo tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh

THỂ THỰC

Trung tâm Truyền thông GDSK tỉnh Bắc Ninh

Y tế Bắc Ninh: Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

cho các đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được tiếp cận dịch vụ y tế tốt tại địa phương, nâng cao chất lượng phòng và chữa bệnh cho nhân dân.

Từ năm 2010, thực hiện Đề án 1816 đã có nhiều lượt cán bộ tuyến trung ương thuộc các lĩnh vực nội, sản, ngoại, y học cổ truyền về tăng cường cho các đơn vị tuyến tỉnh tại Bắc Ninh. Đã có 12 cán bộ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh thực hiện chuyển giao 19 kỹ thuật cho Bệnh viện Đa khoa các huyện, thị xã, kết quả thực hiện Đề án 1816 đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn kỹ thuật của các đơn vị trong ngành.

TIẾN BỘ TỪ SỰ TRỢ GIÚP CỦA TUYẾN TRÊN

XUÂN HIỆP

Trung tâm Truyền thông GDSK Bình Phước

Nhờ sự hỗ trợ của cán bộ luân phiên tuyến trên cùng sự sáng tạo, ứng dụng y học hiện đại trong việc chẩn đoán và điều trị cho người bệnh, Bệnh viện Đa khoa thị xã Phước Long đã thực hiện được nhiều kỹ thuật tiên tiến hiện đại. Nổi bật nhất là triển khai phẫu thuật bằng phương pháp nội soi như mổ nội soi dạ dày. Trong 6 tháng đầu năm 2012, Bệnh viện tiến hành phẫu thuật 30 ca, trong đó mổ nội soi lấy sỏi niệu quản 13 trường hợp, điều trị gan, mổ cắt sỏi túi mật 23 bệnh nhân... Đây là những phương pháp mổ khó đối với một bệnh viện tuyến huyện, thị. Với sự nỗ lực và quyết tâm cao của đội ngũ y, bác sỹ, Bệnh viện Đa khoa thị xã Phước Long đã thực hiện thành công hơn 230 ca mổ nội soi, hạn chế bệnh nhân chuyển tuyến đồng thời giảm thiểu mức độ quá tải cho bệnh viện tuyến tỉnh. Từ hoạt động của Đề án 1816, khoảng 350 người dân đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa được điều trị, chăm sóc sức khỏe theo phương pháp hiện đại và ít tốn kém.

Bác sỹ Lê Thanh Long, Giám đốc bệnh viện Đa khoa thị xã Phước Long, cho biết: “Từ năm 2010 đến nay, Bệnh viện đã đón nhận gần 20 lượt cán bộ luân phiên của Bệnh viện Nhiệt đới (TP. Hồ Chí Minh). Quá trình chuyển giao kỹ thuật điều trị mới chú trọng vào 3 lĩnh vực chuyên sâu đó là xét nghiệm, chống nhiễm khuẩn và hỗ trợ phòng khám viêm gan, tim mạch và tâm thần kinh. Với phương châm “cầm tay, chỉ việc” các kỹ thuật do tuyến trên chuyển giao đã được các đơn vị tiếp nhận và thực hiện thành công. Không chỉ chuyển giao các kỹ thuật còn thiếu, còn yếu của tuyến dưới, các bác sỹ tuyến trên còn mở lớp đào tạo tại chỗ,

trực tiếp khám, điều trị cho nhân dân. Để góp phần hạn chế tình trạng quá tải, Bệnh viện thị xã Phước Long đã chủ động phối hợp, lựa chọn nội dung kỹ thuật cần chuyển giao sát với thực tế và phù hợp với năng lực đội ngũ cán bộ của Bệnh viện. Với những bước tiến trong chẩn đoán và điều trị, chất lượng khám chữa bệnh của Bệnh viện thị xã Phước Long đã được nâng lên đáng kể”.

Trong 2 năm qua, Bệnh viện luôn quan tâm, chú trọng đến công tác đào tạo đội ngũ y, bác sĩ, mời các bác sĩ ở bệnh viện lớn về hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho các ca mổ khó như: Bệnh viện Nhiệt đới, Bệnh viện Chợ Rẫy (TP. Hồ Chí Minh)... Mỗi y, bác sĩ mới về đều phải đi đào tạo thêm ở các bệnh viện tuyến trên.

Hiện nay, Bệnh viện thị xã Phước Long đã điều trị và mổ thành công các ca bệnh khó, nguy hiểm như lấy chỏm xương đùi, chấn thương sọ não... Đối với một bệnh viện tuyến huyện/thị đây là một nỗ lực vượt bậc đòi hỏi sự kiên trì, chịu khó, chẩn đoán chính xác và trên hết là lòng yêu thương người bệnh.

Bệnh nhân Diệu Tâm, người đồng bào dân tộc Xêtiêng, ở thôn 6, xã Đăk Ố (Bù Gia Mập, Bình Phước) điều trị tại Bệnh viện thị xã Phước Long, cho biết: Nhờ sự quan tâm của y, bác sĩ Bệnh viện Đa khoa thị xã Phước Long, đã tận tình điều trị tôi hồi phục lại bình thường và đi lại dễ dàng hơn. Tôi rất mừng khi được các y, bác sĩ nơi đây cứu chữa, gia đình tôi giảm bớt một phần chi phí trong việc đi lại. Bệnh tình của tôi về thành phố điều trị rất tốn kém và hoàn cảnh của tôi không thể điều trị nổi.

Bác sĩ Lê Thanh Long cho biết thêm: Trước kia nhiều trường hợp như mổ vết thương sọ não, mổ nội soi dạ dày, gan đều phải chuyển lên tuyến trên thì nay Bệnh viện đã điều trị được, nhờ vậy giảm chi phí kinh tế đi lại cho người dân.

Song song với tiếp nhận cán bộ luân phiên tuyến trên, Bệnh viện thị xã Phước Long cũng đã cử y, bác sĩ xuống hỗ trợ tuyến xã. Bệnh viện Đa khoa thị xã Phước Long là đơn vị y tế đầu tiên của tỉnh Bình Phước triển khai Đề án 1816 tại y tế tuyến huyện.

Bệnh viện đã đầu tư nâng cấp phòng mổ, xét nghiệm hiện đại, bảo đảm liên hoàn và độ vô khuẩn cao để phục vụ tốt hơn cho người bệnh. Năm 2011, Khoa Ngoại đã điều trị cho trên 500 lượt bệnh nhân, trong đó, phẫu thuật 158 ca; với gần 200 ca mổ bằng phương pháp nội soi dạ dày, mổ sỏi túi mật, điều trị gan hơn 142 ca...



Hội thảo khởi động chuẩn bị Dự án HICH II tại 5 tỉnh Tây Nguyên

Ngày 14/9/2012 tại thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Ban quản lý Dự án Hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị Dự án Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên (HICH II - còn gọi tắt là Dự án Y tế Tây Nguyên giai đoạn II) đã tổ chức Hội thảo Khởi động Dự án. Tham dự Hội thảo có các chuyên gia tư vấn xây dựng Dự án Hỗ trợ nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn II và của 5 tỉnh Tây Nguyên là Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Gia Lai và Kon Tum.

Tiếp theo sự thành công của Dự án Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn I, giai đoạn II của Dự án tập trung với mục tiêu: “Hỗ trợ phát triển hệ thống y tế khu vực Tây Nguyên để có đủ khả năng đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của nhân dân, góp phần vào việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân ở các

tỉnh Dự án, đặc biệt là người nghèo và các đối tượng thiệt thòi khác”.

Tổng mức đầu tư: 78 triệu USD, trong đó vốn vay Ngân hàng Châu Á (ADB) là 70 triệu USD, vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam tương đương 8 triệu USD.

Kết quả đầu ra dự kiến của Dự án tập trung vào:

1. Các cơ sở y tế trong quy hoạch (cả dự phòng và điều trị) được đầu tư và nâng cấp, mạng lưới y tế vùng Tây Nguyên cơ bản hoàn thiện;

2. Kết quả đầu tư từ Dự án và nguồn lực huy động, đối ứng tại các địa phương tạo ra bước chuyển biến mang tính đột phá cho y tế khu vực Tây Nguyên;

3. Chế độ, chính sách được quan tâm, cải thiện để cán bộ y tế yên tâm phục vụ lâu dài tại địa phương;

4. Đội ngũ cán bộ được đào tạo, cập nhật và bổ sung kiến thức, đủ năng lực

quản lý, khai thác phát huy hiệu quả cơ sở vật chất và trang thiết bị tại chỗ, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng;

5. Giảm gánh nặng chi phí khám chữa bệnh cho nhân dân các tỉnh Tây Nguyên, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng dân cư và giảm tải cho các cơ sở y tế tuyến trên.

Tương ứng với 5 đầu ra dự kiến là 5 thành phần, cụ thể:

Thành phần A: Nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế thông qua hỗ trợ củng cố và nâng cao năng lực của các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh và tuyến huyện thông qua việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị thiết yếu.

Thành phần B: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế thông qua: (1) Xem xét hỗ trợ một số cơ sở đào tạo ở vùng Tây Nguyên nhằm nâng cao năng lực đào tạo, quản lý, giám sát của giáo viên; (2) Đào tạo dài hạn cho cán bộ y tế với các bằng cấp như chuyên khoa I, chuyên khoa II, thạc sỹ, tiến sỹ, bác sỹ, cử tuyển, nhân viên y tế thôn bản và đào tạo ngắn hạn về các chuyên khoa theo yêu cầu của các địa phương; (3) Hỗ trợ các chính sách tăng cường thu hút, sử dụng cán bộ y tế. Một số cơ chế, chính sách sẽ được đề xuất, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương; (4) Đào tạo nâng cao năng lực quản lý hệ thống y tế, quản lý bệnh viện.

Thành phần C: Hỗ trợ khám chữa bệnh cho người nghèo thông qua các nội dung: (1) Hỗ trợ để triển khai các chính sách của Nhà nước về khám chữa bệnh cho người nghèo: Quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo, cận nghèo, phát triển bảo hiểm y tế toàn dân, khám chữa bệnh

cho trẻ em dưới 6 tuổi... (2) Tăng cường năng lực triển khai chính sách của các cơ quan liên quan, hỗ trợ công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá; (3) Hỗ trợ phát triển các chính sách khác để tăng cường thúc đẩy công tác khám chữa bệnh cho người nghèo và các đối tượng thiệt thòi.

Thành phần D: Tăng cường năng lực quản lý hệ thống y tế thông qua hỗ trợ nâng cao năng lực xây dựng và hoạch định chính sách, quản lý và điều hành hệ thống y tế của các tỉnh và của tuyến trung ương. Cụ thể như nâng cao năng lực thông qua đào tạo, tập huấn ngắn hạn, dài hạn trong và ngoài nước về quản lý hệ thống y tế; hỗ trợ quản lý một số vấn đề chính sách y tế ưu tiên (cải cách hành chính, nâng cao năng lực thanh tra, giám sát, phát triển y tế tư nhân...).

Thành phần E: Hỗ trợ nâng cao năng lực cho Bộ Y tế và các tỉnh Dự án trong công tác quản lý và điều hành Dự án đảm bảo triển khai đúng tiến độ, đạt hiệu quả. Một số trang thiết bị thiết yếu phục vụ việc quản lý và điều phối Dự án tại trung ương và mỗi tỉnh sẽ được cung cấp.

Trong thời gian tới, Đoàn chuyên gia của Ban quản lý Dự án Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn II sẽ làm việc trực tiếp với ngành Y tế các tỉnh để đánh giá cụ thể nhu cầu của từng tỉnh trong từng thành phần của Dự án, qua đó xác định cụ thể các vấn đề ưu tiên để đầu tư cho hệ thống y tế cho các tỉnh Tây Nguyên một cách có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn.

Theo Kontum.org.vn

Tập huấn xét nghiệm Ký sinh trùng sốt rét tại Trung tâm Phòng chống sốt rét - ký sinh trùng - côn trùng tỉnh Hà Tĩnh

THANH LOAN

Trung tâm Truyền thông GDSK Hà Tĩnh




Học viên thực hành kỹ năng xét nghiệm chẩn đoán ký sinh trùng sốt rét

Vừa qua, Trung tâm Phòng chống sốt rét - ký sinh trùng - côn trùng tỉnh Hà Tĩnh tổ chức tập huấn xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét cho các kỹ thuật viên xét nghiệm tại huyện Hương Sơn và Nghi Xuân.

Trong thời gian 4 ngày, các học viên đã được truyền đạt một số kiến thức cơ bản về bệnh sốt rét; chu kỳ phát triển của ký sinh trùng sốt rét; đặc điểm về hình thể ký sinh trùng sốt rét gây bệnh cho người; chẩn đoán hình thể của các loài ký sinh trùng.

Bên cạnh đó, các giảng viên còn tận tình hướng dẫn học viên kỹ năng thực hành xét nghiệm chẩn đoán ký sinh trùng sốt rét; kỹ thuật lấy lam máu và làm tiêu bản ký sinh trùng sốt rét; tính công thức và cách pha dung dịch; cách xét nghiệm những lam ký sinh trùng sốt rét có hình thể khó, đặc biệt trong trường hợp bệnh nhân kháng thuốc...



BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ CHUYỂN GIAO PHƯƠNG PHÁP PHẪU THUẬT NỘI SOI UNG THƯ THỰC QUẢN VÀ CẮT GAN CHO BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NAM

MINH HIỀN - THU TRANG

Trung tâm Truyền thông GDSK Quảng Nam

Thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế về việc cử cán bộ chuyên môn luân phiên về hỗ trợ cho tuyến dưới, chiều ngày 24/9/2012, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam, PGS.TS. Lê Lộc, Bệnh viện Trung ương Huế và các phẫu thuật viên đã tiến hành chuyển giao phương pháp phẫu thuật nội soi ung thư thực quản và cắt gan cho đội ngũ bác sỹ Khoa Ngoại Tổng hợp và Phòng Mổ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam.

Phương pháp phẫu thuật nội soi ung thư thực quản và cắt gan được chuyển giao trên 2 ca phẫu thuật nội soi ung thư thực quản và cắt gan.

Đây là đợt chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật nội soi ung thư thực quản và cắt gan đầu tiên của Bệnh viện Trung ương Huế dành cho Quảng Nam. Được biết, Bệnh viện Trung ương Huế đã ký kết hợp đồng với Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam để huấn luyện, giảng dạy cho các phẫu thuật viên nắm được các quy trình, tiến hành các thao tác kỹ thuật phẫu thuật nội soi ung thư thực quản tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam.

1. TS. Nguyễn Văn Kính, Giám đốc Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương:

Thực hiện Đề án 1816, Bệnh viện đã cử nhiều đoàn cán bộ đi hỗ trợ các địa phương, chủ yếu ở các tỉnh phía Bắc và miền Trung - Tây Nguyên, gắn kết với hoạt động chỉ đạo tuyến, hỗ trợ tại chỗ cho các tỉnh, đặc biệt khi có dịch. Với trọng trách được phân công, các bác sỹ 1816 đã chia sẻ với địa phương những kinh nghiệm quý báu trong chẩn đoán, điều trị, đặc biệt hướng dẫn địa phương thực hiện theo phác đồ điều trị ngay tại chỗ (4 tại chỗ trong phòng chống dịch) đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.

Tuy nhiên, một trong những khó khăn chung của ngành Y tế và của ngành truyền nhiễm nói riêng là vấn đề nhân lực. Ngay tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương còn rất thiếu nhân lực, đặc biệt trong những lúc có dịch, Bệnh viện vẫn phải đảm bảo nhiệm vụ 1816, những cán bộ ở nhà phải “gồng mình” làm thay công việc của những người đi xuống cơ sở.

SỰ KIỆN - NHẬN ĐỊNH

2. BS. CKII Hoàng Văn Công, Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện

Hữu nghị Việt Nam - Cu ba, Đồng Hới: Từ kinh nghiệm của một người đi tăng cường cho y tế tuyến dưới, theo tôi hằng năm, các bệnh viện đa khoa các huyện cần hợp với Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu ba, Đồng Hới để yêu cầu cần chuyển giao những kỹ thuật gì, đã có những trang thiết bị nào để sau khi chuyển giao có thể làm được ngay. Nếu không, chuyển giao rồi mà thiếu thiết bị để áp dụng thì rất lãng phí...

3. Bà Võ Thị Dề, Phó Giám đốc Sở Y tế Long An:

Đề án 1816 rất có ý nghĩa, mang tính xã hội và nhân văn sâu sắc. Từ việc nâng cao tay nghề, các bác sỹ tuyến dưới đã tự tin để thực hiện các kỹ thuật chuyên môn, làm giảm khoảng cách chuyên môn giữa tuyến trên và tuyến dưới, làm cho tuyến trên và tuyến dưới cùng phát triển theo một định hướng quy hoạch chung, giúp cho ngành Y tế ngày càng phát triển mạnh mẽ hơn. Trong thời gian tới, ngành Y tế Long An sẽ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án 1816 với nhiều điểm mới như chuyển giao theo gói dịch vụ kỹ thuật (bệnh viện tuyến tỉnh đẩy mạnh các chuyên khoa sâu còn ở bệnh viện huyện đẩy mạnh việc chuẩn hóa lĩnh vực hồi sức cấp cứu, triển khai khoa ngoại hoặc là khoa sản); thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh.

CON SỐ ẤN TƯỢNG

1. Tình hình cán bộ đi luân phiên 9 tháng đầu năm 2012:

- **65** bệnh viện xây dựng kế hoạch cử cán bộ đi luân phiên tại các tỉnh/thành phố, trong đó có **31** bệnh viện trực thuộc Bộ và **34** bệnh viện trực thuộc Sở Y tế Hà Nội, Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh; Bệnh viện Việt - Tiệp Hải Phòng; Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang; Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa.

- **552** lượt cán bộ được cử đi luân phiên từ 29 bệnh viện tuyến trung ương với thời gian từ 1 - 3 tháng.

- **14** bệnh viện đầu ngành của 5 chuyên khoa: Ung thư, tim mạch, ngoại chấn thương chỉnh hình, sản, nhi luân quá tải và một số chuyên khoa hệ nội xây dựng Đề án Bệnh viện vệ tinh.

2. Kết quả thực hiện:

- **27** đơn vị đề nghị Bộ Y tế phê duyệt Quyết định cử cán bộ đi luân phiên.

- **5** bệnh viện đã duy trì thực hiện tốt Đề án 1816 là:

+ Bệnh viện Bạch Mai: **57** cán bộ đi luân phiên

+ Bệnh viện Việt Đức: **48** cán bộ đi luân phiên

+ Bệnh viện Nhi Trung ương: **43** cán bộ đi luân phiên

+ Bệnh viện Châm cứu Trung ương: **37** cán bộ đi luân phiên

+ Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên: **34** cán bộ đi luân phiên

- **4** bệnh viện chưa cử cán bộ luân phiên năm 2012: Bệnh viện Hữu Nghị, Bệnh viện Thống Nhất, Bệnh viện Phong da liễu Trung ương Quỳnh Lập, Bệnh viện 74 Trung ương.

- **2** bệnh viện xin hoãn cử cán bộ đi luân phiên đến hết quý 1 năm 2013: Bệnh viện Nội tiết Trung ương, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội.



Nhờ được chuyển giao kỹ thuật, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang đã thực hiện thành công nhiều ca phẫu thuật mắt bằng phương pháp Phaco.

DƯƠNG NGỌC (TTXVN)



Bệnh viện Trung ương Huế chuyển giao phương pháp phẫu thuật nội soi ung thư thực quản và cắt gan cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam

MINH HIỂN (Quảng Nam)